

Số: 206/TB-UBND

Phú Lợi, ngày 21 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai số liệu Dự toán ngân sách
năm 2025 điều chỉnh của UBND phường Phú Lợi
(Dự toán đã được HĐND phường Phú Lợi phê duyệt)**

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao chỉ tiêu dự toán thu NSNN trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 của Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2795/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bổ sung có mục tiêu dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Phú Lợi về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu – chi ngân sách địa phương năm 2025 của phường Phú Lợi sau sắp xếp;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Phú Lợi về việc điều chỉnh dự toán thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn; điều chỉnh thu, chi và phân bổ dự toán ngân sách; Bổ sung thu và thực hiện nhiệm vụ chi có mục tiêu cho phường Phú Lợi năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi về việc giao dự toán thu NSNN trên địa bàn; dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị cấp phường;

Căn cứ Quyết định số 2180/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi về việc điều chỉnh dự toán thu Ngân sách nhà



nước trên địa bàn; điều chỉnh thu, chi và phân bổ dự toán ngân sách; Bổ sung thu và thực hiện nhiệm vụ chi có mục tiêu cho phường Phú Lợi năm 2025;

Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi thông báo việc niêm yết công khai số liệu Dự toán ngân sách năm 2025 điều chỉnh của Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi (Dự toán đã được Hội đồng nhân dân phường Phú Lợi phê duyệt), với nội dung cụ thể như sau:

1. Thời gian niêm yết công khai: Ít nhất trong thời hạn 30 ngày, kể từ 8 giờ sáng ngày 21 tháng 11 năm 2025 đến hết 17 giờ ngày 31 tháng 12 năm 2025 (đã trừ thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết theo quy định).

2. Địa điểm niêm yết công khai:

- Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi.

3. Hồ sơ niêm yết công khai:

- Các biểu mẫu theo thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính gồm: 108/CK TC-NSNN; 109/CK TC-NSNN ; 110/CK TC-NSNN; 111/CK TC-NSNN; 112/CK TC-NSNN.

Trên đây là Thông báo của Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi về việc niêm yết công khai số liệu Dự toán ngân sách năm 2025 điều chỉnh của Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi (Dự toán đã được Hội đồng nhân dân phường Phú Lợi phê duyệt)./

Nơi nhận:

- CT, các PCT;
- Phòng KTHT&ĐT;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Mai KTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phan Công Khanh



CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2025 ĐIỀU CHỈNH

(Dự toán đã được HĐND quyết định)

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	390.370.048.932	TỔNG SỐ CHI	390.370.048.932
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	18.685.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	23.470.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	2.910.000.000	II. Chi thường xuyên	354.184.487.432
III. Thu bổ sung	359.799.048.932	III. Dự phòng	12.615.000.000
- Bổ sung cân đối ngân sách	216.690.000.000	IV. Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	
- Bổ sung thực hiện CCTL	91.009.048.932	V. Chi nộp ngân sách cấp trên	100.561.500
- Bổ sung có mục tiêu	52.100.000.000		
IV. Thu chuyển nguồn	8.976.000.000		

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2025 ĐIỀU CHỈNH

(Dự toán đã được HĐND quyết định)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	402.010.048.932	390.370.048.932
I	Các khoản thu 100%	18.685.000.000	18.685.000.000
	Phí, lệ phí	1.530.000.000	1.530.000.000
	Thu từ quỹ đất công ích và Thu hoa lợi công sản khác		
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	Thu sử dụng thuế phi nông nghiệp	13.970.000.000	13.970.000.000
	Thu khác	3.185.000.000	3.185.000.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	14.550.000.000	2.910.000.000
1	Các khoản thu phân chia	14.550.000.000	2.910.000.000
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	14.550.000.000	2.910.000.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	0	
	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh		
	Thuế thu nhập cá nhân		

	Thu tiền cho thuê đất, mặt nước		
	Thu tiền sử dụng đất		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn	8.976.000.000	8.976.000.000
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		0
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	359.799.048.932	359.799.048.932
	Bổ sung cân đối ngân sách	216.690.000.000	216.690.000.000
	Bổ sung thực hiện CCTL	52.100.000.000	52.100.000.000
	Bổ sung có mục tiêu	91.009.048.932	91.009.048.932





Biểu số 110/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2025 ĐIỀU CHỈNH

(Dự toán đã được HĐND quyết định)

STT	Nội dung	Dự toán		
		Tổng số	ĐTPT	TX
A	B	1=2+3	2	3
	Tổng chi	390.370.048.932	23.470.000.000	366.900.048.932
	<i>Trong đó:</i>			
1	Chi giáo dục	197.609.000.000		197.609.000.000
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		
3	Chi quốc phòng	10.482.000.000		10.482.000.000
4	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	16.978.444.000		16.978.444.000
5	Chi y tế	9.626.500.000		9.626.500.000
6	Chi văn hóa, thông tin	3.361.000.000		3.361.000.000
7	Chi phát thanh, truyền thanh	953.000.000		953.000.000
8	Chi thể dục, thể thao	1.040.000.000		1.040.000.000
9	Chi bảo vệ môi trường	921.000.000		921.000.000
10	Chi các hoạt động kinh tế	36.034.000.000	23.470.000.000	12.564.000.000
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	77.348.698.432		77.348.698.432
12	Chi cho công tác xã hội	23.300.845.000		23.300.845.000
13	Chi khác	0		
14	Dự phòng ngân sách	12.615.000.000		12.615.000.000
15	Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	-		
16	Chi khác ngân sách (nộp trả ngân sách do hết nhiệm vụ chi)	100.561.500		100.561.500

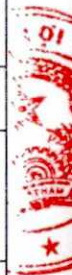


DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025 ĐIỀU CHỈNH
(Dự toán đã được HĐND quyết định)

STT	Tên công trình	Thời gian KC - HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2025	Dự toán năm 2025			
			Tổng số	Tr.đó: Nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
									Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ			23.470.000.000	-	23.470.000.000	-	23.470.000.000	-	23.470.000.000	-
1. Công trình chuyển tiếp										
2. Công trình khởi công mới			20.767.000.000	-	20.767.000.000	-	20.767.000.000	-	20.767.000.000	-
01	HTTN và mặt đường hẻm tổ 74, đường Nguyễn Đức Thuận, khu phố 5 (Hộ bà Dương Thị Kim Nga)		1.270.000.000		1.270.000.000		1.270.000.000		1.270.000.000	
02	HTTN và mặt đường hẻm tổ 74, đường Nguyễn Đức Thuận, khu phố 5		790.000.000		790.000.000		790.000.000		790.000.000	
03	Cải tạo HTTN và mặt đường hẻm tổ 91, đường Hoàng Hoa Thám, khu phố 7 (Hộ dân ông Huy)		350.000.000		350.000.000		350.000.000		350.000.000	
04	HTTN và mặt đường hẻm tổ 92+95, đường Nguyễn Văn Trỗi, khu phố 7 (Mai Thanh Nga)		1.235.000.000		1.235.000.000		1.235.000.000		1.235.000.000	
05	Xây dựng HTTN đường liên khu 5+6, Phạm Ngọc Thạch, khu phố 5		5.150.000.000		5.150.000.000		5.150.000.000		5.150.000.000	
06	HTTN và mặt đường tổ 90, đường Nguyễn Văn Trỗi, khu phố 7 (Trần Đình Phi)		340.000.000		340.000.000		340.000.000		340.000.000	
07	HTTN và mặt đường hẻm tổ 93+94, đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố 7 (Hộ Bà Út)		540.000.000		540.000.000		540.000.000		540.000.000	
08	HTTN mặt đường hẻm tổ 94, đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố 7 (hộ ông Bổng)		1.120.000.000		1.120.000.000		1.120.000.000		1.120.000.000	



09	Nâng cấp hẻm 243/54 Huỳnh Văn Lũy, khu 6		415.000.000		415.000.000		415.000.000		415.000.000	
10	Nâng cấp hẻm 243/69 Huỳnh Văn Lũy, khu 6		815.000.000		815.000.000		815.000.000		815.000.000	
11	Xây dựng cống thoát nước hẻm 633/20, khu 9		1.120.000.000		1.120.000.000		1.120.000.000		1.120.000.000	
12	Xây dựng cống thoát nước hẻm 68 và 60 Lê Thị Trung, khu 4		800.000.000		800.000.000		800.000.000		800.000.000	
13	Xây dựng cống thoát nước hẻm 589, tổ 82-83, khu 9		990.000.000		990.000.000		990.000.000		990.000.000	
14	Nâng cấp hẻm 178/96, khu 7		350.000.000		350.000.000		350.000.000		350.000.000	
15	Xây dựng hệ thống thoát nước hẻm 167 Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố 9		1.733.000.000		1.733.000.000		1.733.000.000		1.733.000.000	
16	Xây dựng hệ thống thoát nước hẻm 189 Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố 9		2.117.000.000		2.117.000.000		2.117.000.000		2.117.000.000	
17	Xây dựng hệ thống thoát nước Hẻm nhánh 424/11 Lê Hồng Phong, Khu phố 4		980.000.000		980.000.000		980.000.000		980.000.000	
18	Xây dựng hệ thống thoát nước Hẻm 35 Thích Quảng Đức, Khu phố 2		652.000.000		652.000.000		652.000.000		652.000.000	
3. Công trình chuẩn bị đầu tư			1.138.000.000	-	1.138.000.000	-	1.138.000.000	-	1.138.000.000	-
01	HTTN và mặt đường hẻm tổ 100, đường Phạm Ngọc Thạch (hộ dân Nguyễn Văn Thơ)		20.000.000		20.000.000		20.000.000		20.000.000	
02	Nâng cấp mặt đường, cải tạo hệ thống thoát nước đường tổ 91, khu phố 7 (Đại lộ Bình Dương)		20.000.000		20.000.000		20.000.000		20.000.000	
03	Xây dựng cống thoát nước hẻm 190 Lê Hồng Phong, khu 5		60.000.000		60.000.000		60.000.000		60.000.000	
04	Xây dựng cống thoát nước hẻm 30, khu 4		60.000.000		60.000.000		60.000.000		60.000.000	
05	Xây dựng cống thoát nước hẻm 70 Lê Thị Trung, khu 4		35.000.000		35.000.000		35.000.000		35.000.000	



[illegible]

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025 ĐIỀU CHỈNH

(Dự toán đã được HĐND quyết định)

[illegible]